

UNIT 5 - NATURAL WONDERS OF VIETNAM

Test 1

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 1. A. arrived B. hoped C. received D. believed

arrived → /ə'raɪvd/ → /d/

hoped → /həʊpt/ → /t/

received → /rɪ'si:vɪd/ → /d/

believed → /bɪ'li:vɪd/ → /d/

→ Chỉ có B. hoped phát âm là /t/, còn lại là /d/.

Đáp án đúng: B. hoped

Question 2. A. duck B. individual C. during D. dance

duck → /dʌk/ → âm /d/

individual → /ˌɪndɪˈvɪdʒuəl/ → âm /d/

during → /ˈdjʊərɪŋ/ → âm /dj/

dance → /dɑːns/ → âm /d/

Đáp án đúng: C. during Vì đáp án C đọc phiên âm là /dʒ/ còn các đáp án còn lại đọc phiên âm là /d/

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 3. A. attractive B. traditional C. forgettable D. necessary

Đáp án đúng: D. necessary

Vì 3 từ đầu có trọng âm rơi vào âm tiết thứ 2, trong khi D. necessary có trọng âm rơi vào âm tiết 1.

Question 4. A. canteen B. forest C. island D. wonder

Đáp án đúng: A. canteen

Vì Chỉ có A. canteen có trọng âm rơi vào âm tiết 2, còn lại rơi vào âm tiết 1.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5. _____ is a kind of large warm bag for sleeping in, used by campers.
A. Sleeping bag B. Handbag C. Nylon D. Wallet

Đáp án: A. Sleeping bag → túi ngủ → **Đúng**

Tạm dịch: "Túi ngủ là một loại túi lớn ấm để ngủ, được người đi cắm trại sử dụng."

Question 6. You _____ tell him about this now because it's very important.
A. to mustn't B. must C. to must D. mustn't

Đáp án đúng: B. must : phải, bắt buộc

Question 7. Two hundred and sixty students _____ in the action-research study.
A. participated B. look at C. take D. making

Đáp án: A. participated → thì quá khứ phù hợp với ngữ cảnh

Question 8. The _____ Fansipan is located in Lao Cai province, about 9km southwest of Sapa town.
A. tourists B. natural C. provinces D. Mount

Đáp án: D. Mount → Mount Fansipan (Núi Fansipan)

Question 9. Visitors can join _____ activities in Ha Long Bay.
A. excitement B. excitingly C. exciting D. excite

Đáp án: C. exciting → tính từ bổ nghĩa cho danh từ activities

Question 10. How _____ sugar do you need for your tea, Mum?
A. many B. some C. much D. any

Đáp án: C. much

Danh từ sugar là danh từ không đếm được, ta dùng much để hỏi số lượng.

Question 11. Tuan Chau is one _____ the largest islands.
A. of B. to C. at D. in

Test For Unit – Grade 6

Đáp án: A. of

Cấu trúc: **one of + the + so sánh nhất + N số nhiều**

→ “one of the largest islands” = một trong những đảo lớn nhất

Question 12. Where can we meet? – “_____”

A. How about eating out?

B. How about meeting at the school gate?

C. I don't want to meet

D. We can have some meat

Đáp án: B. How about meeting at the school gate?

→ Gọi ý nơi gặp → phù hợp

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

ANNOUNCEMENT: NATURAL WONDERS OF VIETNAM

Good morning, everyone!

Get ready for an (13) _____ journey as we explore the natural wonders of Vietnam! From the stunning mountains of Sapa to the breathtaking waterfalls in Da Lat, Vietnam is full of diverse landscapes that are truly (14) _____. Don't forget (15) _____ your backpack with essential items like a torch, walking boots, sun cream, and even a plaster—just in case! Whether you're hiking through a forest, exploring a deep cave, or relaxing by a quiet lake, every moment will be special. Let's make this trip both fun (16) _____ safe!

Thank you!   

Question 13. A. remember

B. special

C. amazing

D. boring

Đáp án: C. amazing → tính từ, phù hợp và mang ý nhấn mạnh tích cực

Question 14. A. forget

B. forgettable

C. unforgettably

D. unforgettable

Đáp án: D. unforgettable → không thể quên → đúng nghĩa, đúng loại từ

Cấu trúc: “truly + tính từ” (một cách thực sự)

Question 15. **A. to bring**

B. bringing

C. bring

D. brings

Đáp án: A. to bring

Sau “Don't forget” + to V (đừng quên làm gì)

Question 16. A. but

B. and

C. so

D. for

Đáp án: B. and

Cấu trúc: both + A and B (vừa ... vừa ...)

Tạm dịch bài đọc

THÔNG BÁO: KỶ QUAN THIÊN NHIÊN VIỆT NAM

Chào buổi sáng mọi người!

Hãy sẵn sàng cho một hành trình tuyệt vời khi chúng ta khám phá những kỳ quan thiên nhiên của Việt Nam! Từ những dãy núi hùng vĩ ở Sa Pa đến những thác nước ngoạn mục ở Đà Lạt, Việt Nam sở hữu những cảnh quan đa dạng, thực sự khó quên. Đừng quên mang theo ba lô với những vật dụng thiết yếu như đèn pin, giày đi bộ, kem chống nắng, và thậm chí cả băng dán cá nhân - phòng khi cần! Dù bạn đang đi bộ xuyên rừng, khám phá hang động sâu thẳm hay thư giãn bên hồ nước yên tĩnh, mỗi khoảnh khắc đều sẽ đặc biệt. Hãy cùng nhau làm cho chuyến đi này vừa vui vẻ vừa an toàn nhé!

Cảm ơn!   

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to question 17.

Question 17.

a. In autumn, my family goes camping in Ba Vi National Park.

b. My family loves travelling and we have been to many beautiful places in Viet Nam.

c. In spring, we usually travel to the northwest of the country

d. In places such as Moc Chau or Bac Ha, we can enjoy beautiful apricot and peach blossoms together with the cold fresh air.

A. a-c-d-a.

B. a-d-c-b

C. b-a-d-c

D. b-c-a-d

Test For Unit – Grade 6

Đáp án: D. b-c-a-d

Câu b là câu mở đầu tốt nhất vì giới thiệu về sở thích du lịch của gia đình.

Câu c nói về hoạt động vào mùa xuân (mùa đầu tiên trong năm).

Câu d mở rộng chi tiết hơn về điểm đến đã nói trong câu c.

Câu a nhắc đến mùa thu, nối tiếp hợp lý theo thời gian trong năm.

Question 18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most suitably.

A. We love travelling

B. This is an unforgettable experience

C. I have an unforgettable experience

D. The more we travel, the more we love our country.

Đáp án: D. The more we travel, the more we love our country.

→ phù hợp với chủ đề và tạo kết mở rộng, ý nghĩa sâu sắc.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each numbered blank from 19 to 24.

Viet Nam is in South-East Asia. It has (19) _____ of beautiful mountains, rivers and beaches. (20) _____ are two long rivers in Viet Nam: the Red River in the North and the Mekong River in the South. The Mekong River is the (21) _____ river in the South-East Asia and of course it is longer than the Red River. The Mekong River starts at Tibet and (22) _____ to the East Sea. Fansipan is the highest (23) _____ in Viet Nam. It's 3,143 meters (24) _____ Viet Nam also has many nice beaches such as Tra Co, Sam Son, Nha Trang and Vung Tau.

Question 19. A. lot

B. a lot

C. a lots

D. many

Đáp án: B. a lot

Câu trúc a lot of + danh từ

Question 20. A. This

B. There

C. That

D. These

Đáp án: B. There → đúng với câu trúc **There + be**

Question 21. **A. longest**

B. long

C. longer

D. length

Đáp án: A. longest → đúng: so sánh nhất (có "the")

Question 22. A. flow

B. flowes

C. flew

D. flows

Đáp án: D. flows → đúng: động từ số ít ở thì hiện tại đơn

Question 23. A. river

B. lake

C. mountain

D. landscape

Đáp án: C. mountain → đúng: Fansipan là ngọn núi

Question 24. **A. high**

B. tall

C. long

D. deep

Đáp án: A. high → đúng: dùng để chỉ **độ cao**

Tạm dịch bài đọc

Việt Nam nằm ở Đông Nam Á. Nơi đây có rất nhiều núi non, sông ngòi và bãi biển tuyệt đẹp. Việt Nam có hai con sông dài: sông Hồng ở phía Bắc và sông Mê Kông ở phía Nam. Sông Mê Kông là con sông dài nhất Đông Nam Á và dĩ nhiên dài hơn sông Hồng. Sông Mê Kông bắt nguồn từ Tây Tạng và chảy ra biển Đông. Fansipan là ngọn núi cao nhất Việt Nam, cao 3.143 mét. Việt Nam cũng có nhiều bãi biển đẹp như Trà Cổ, Sầm Sơn, Nha Trang và Vũng Tàu.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

Question 25. I'm sure you are very tired after working so hard

A. You must being very tired after working so hard.

B. You must very tired after working so hard.

C. You must to be very tired after working so hard.

D. You must be very tired after working so hard.

Đáp án: D → Câu này sử dụng "must" để diễn đạt suy đoán có căn cứ ở hiện tại.

Question 26. Remember to wear sunscreen and bring water.

A. Don't forget wearing sunscreen and bringing water.

B. Don't forget to wear sunscreen and to bring water.

C. Forget to wear sunscreen and bring water.

Test For Unit – Grade 6

D. Don't forget wear sunscreen and bring water.

Đáp án: B → Gần nghĩa nhất với câu gốc là “Don't forget to...” (mang tính nhắc nhở)

→ đúng cấu trúc “Don't forget + to V”

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.

Question 27. I / often / get home / quickly / because / there / little traffic / on the road.

A. I often get home quickly because there is little traffic on the road.

B. I often quickly get home because there are little traffic on the road.

C. I get home often quickly because there is few traffic on the road.

D. I quickly often get home because there is little traffics on the road.

Đáp án: A → đúng cấu trúc, đúng nghĩa

B. there are little traffic → sai: “traffic” là danh từ không đếm được → phải dùng “is”

C. few traffic → sai: “few” dùng với danh từ đếm được

D. traffics → “traffic” là danh từ không đếm được, không có dạng số nhiều

Question 28. There/ compass/sleeping bag/ and/some plasters/ in/ their backpack.

A. There is compass, a sleeping bag, and some plasters in their backpack.

B. There are a compass, a sleeping bag and some plasters in their backpack.

C. There is a compass, a sleeping bag and some plasters in their backpack.

D. There are compass, sleeping bag, and some plasters in their backpack.

Đáp án: C

Câu đúng ngữ pháp và phù hợp vì “There is” dùng được khi có 1 danh từ số ít + danh từ không đếm được hoặc cụm hỗn hợp.

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29: What is the meaning of the sign below?



A. You need to pull the door to open it.

B. The door is always open and does not need to be opened.

C. The door will open by itself.

D. You need to push the door to open it.

Biển báo trong hình:

Có biểu tượng người kéo cửa.

Dòng chữ rõ ràng: “PULL TO OPEN” – nghĩa là “Kéo để mở”.

Đáp án đúng là: A. You need to pull the door to open it.

Question 30: What is the meaning of the sign below?



A. There are no children in this area at the moment.

B. Be careful and look out for children who may be in this area.

C. Children are not permitted to be in this area.

D. Children are playing in this area right now.

Biển có hình hai đứa trẻ – biểu tượng phổ biến để chỉ khu vực có trẻ em.

Dòng chữ "BEWARE OF CHILDREN" có nghĩa là: Hãy cẩn thận với trẻ em / Chú ý có thể có trẻ em ở đây.

Đáp án đúng là: B. Be careful and look out for children who may be in this area.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 31 to 36.

When people talk about Nha Trang, the biggest city in Khanh Hoa Province, they often think of a **tropical** paradise with a long coastline and beautiful white sandy beaches.

In the morning or afternoon, tourists can take part in **various** outdoor activities such as mud bathing, swimming, scuba diving and snorkeling. Scuba diving and snorkeling are both interesting sports as swimmers swim underwater and admire the lives at the bottom of the sea. Tourists can also take boat trips to the islands. One of the most enjoyable things is the trip to Mieu island, where Tri Nguyen Aquarium was built in 19th century. This aquarium is now home to different kinds of colourful fish.

Tourists can spend an evening visiting a fishing village where they eat a lot of local seafood such as crabs, shrimps and several kinds of fish. All are fresh and delicious.

Question 31. What is the main idea of the passage?

A. Nha Trang is famous for its seafood markets.

B. Nha Trang is a beautiful city with many activities for tourists.

C. Nha Trang only attracts scuba divers and swimmers.

D. Nha Trang is the capital of Vietnam.

Giải thích: Đoạn văn mô tả cảnh đẹp và các hoạt động du lịch phong phú như tắm bùn, bơi, lặn, thăm đảo, ăn hải sản... ở Nha Trang.

⇒ B là ý khái quát và đúng nhất.

Question 32. Which of the following is **NOT TRUE** according to the passage?

A. Tourists can swim and dive in Nha Trang.

B. Mieu Island is home to Tri Nguyen Aquarium.

C. The fish at the aquarium are mostly dangerous.

D. Seafood in Nha Trang is fresh and delicious.

Giải thích: Đoạn văn nói "home to different kinds of colourful fish", không nhắc gì đến cá nguy hiểm. ⇒ C là thông tin sai ⇒ chọn C.

Question 33. Which of the following is **NOT** an activity mentioned in the passage?

A. Scuba diving

B. Snorkeling

C. Visiting fishing villages

D. Surfing

Giải thích: Các hoạt động được nêu là: Mud bathing, Swimming, Scuba diving, Snorkeling, Boat trips, Visiting fishing villages → Không nhắc đến surfing ⇒ chọn D.

Question 34. The word "**tropical**" is **OPPOSITE** in meaning to:

A. beautiful

B. coastal

C. snowy

D. hot

Giải thích:

Tropical = nhiệt đới (nóng, ẩm)

Opposite = trái nghĩa

→ Trái nghĩa với "tropical" là "snowy" (lạnh, có tuyết)

Question 35. The word "**various**" in the passage is **CLOSEST** in meaning to:

A. boring

B. different

C. dangerous

D. small

Giải thích:

Test For Unit – Grade 6

“Various” = nhiều loại, đa dạng → đồng nghĩa với “different”

→ Đáp án đúng: B

Question 36. According to the passage, why do people visit Mieu Island?

- A. To see the airport
- B. To enjoy local music
- C. To visit the aquarium and see colorful fish**
- D. To shop at floating markets

Giải thích:

Đoạn văn viết: “One of the most enjoyable things is the trip to Mieu island, where Tri Nguyen Aquarium was built... This aquarium is now home to different kinds of colourful fish.”

→ Rõ ràng là để thăm thủy cung và ngắm cá → chọn C

Tạm dịch bài đọc

Khi nhắc đến Nha Trang, thành phố lớn nhất tỉnh Khánh Hòa, người ta thường nghĩ ngay đến một thiên đường nhiệt đới với bờ biển dài và những bãi biển cát trắng tuyệt đẹp.

Vào buổi sáng hoặc buổi chiều, du khách có thể tham gia nhiều hoạt động ngoài trời như tắm bùn, bơi lội, lặn biển và lặn ống thở. Lặn biển và lặn ống thở đều là những môn thể thao thú vị, nơi người bơi có thể bơi dưới nước và chiêm ngưỡng cuộc sống dưới đáy biển. Du khách cũng có thể đi thuyền ra các đảo. Một trong những trải nghiệm thú vị nhất là chuyến đi đến Hòn Miễu, nơi Thủy cung Trí Nguyên được xây dựng vào thế kỷ 19. Thủy cung này hiện là nơi sinh sống của nhiều loại cá đầy màu sắc.

Du khách có thể dành một buổi tối ghé thăm làng chài, thưởng thức nhiều loại hải sản địa phương như cua, tôm và nhiều loại cá khác. Tất cả đều tươi ngon.

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 37 to 40.

One of my favorite vacation places is Mexico. I really like the weather there because (37) _____. The people are very nice too. (38) _____. The food is really good. Mexico City is a very interesting place to visit. It has some great museums and lots of fascinating old buildings. The hotels are too expensive to stay but (39) _____. For example, you can stay at one of the beach resorts like Acapulco. If you are planning to visit Mexico, (40) _____.

- A - it never gets cold.
- B - They never laugh at my bad Spanish.
- C - there are more affordable options
- D - you should definitely see the Mayan temples near Merida.

Question 37 _ _ A _ _ _

Question 38 _ _ B _ _ _

Question 39 _ _ C _ _ _

Question 40 _ _ D _ _ _

Tạm dịch bài đọc

Một trong những nơi nghỉ dưỡng yêu thích của tôi là Mexico. Tôi rất thích thời tiết ở đó vì không bao giờ lạnh. Người dân ở đó cũng rất thân thiện. Họ không bao giờ cười nhạo tiếng Tây Ban Nha dõng dạc của tôi. Đồ ăn ở đây rất ngon. Thành phố Mexico là một nơi rất thú vị để tham quan. Nơi đây có một số bảo tàng tuyệt vời và rất nhiều tòa nhà cổ hấp dẫn. Khách sạn ở đây khá đắt đỏ nhưng có những lựa chọn hợp túi tiền hơn. Ví dụ, bạn có thể ở tại một trong những khu nghỉ dưỡng ven biển như Acapulco. Nếu bạn đang có kế hoạch đến Mexico, bạn chắc chắn nên ghé thăm những ngôi đền Maya gần Merida.

UNIT 5 - NATURAL WONDERS OF VIETNAM

Test 2

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 1. A. dislike B. education C. reading D. sandy

dislike /dɪ'slaɪk/ → âm /d/

education /,edʒə'keɪʃn/ → âm /dʒ/

Test For Unit – Grade 6

reading /'ri:dn/ → âm /d/

sandy /'sændi/ → âm /d/

Đáp án đúng: B

Question 2. A. coughed

B. booked

C. sniffed

D. married

coughed /kɒft/ → /t/

booked /bɒkt/ → /t/

sniffed /snɪft/ → /t/

married /'mærid/ → /d/

Đáp án đúng: D

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 3. A. valley

B. travel

C. believe

D. thrilling

A, B, D: Trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên

C. believe: Trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai

Đáp án đúng: C

Question 4. A. cuisine

B. compass

C. backpack

D. mountain

A. cuisine → trọng âm rơi vào âm tiết 2

B, C, D → trọng âm rơi vào âm tiết đầu tiên

Đáp án đúng: A

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5. It's rain in Ha Noi, so remember _____ bring an umbrella!

A. of

B. with

C. to

D. from

Cấu trúc: remember + to V (nhớ phải làm gì)

→ remember to bring an umbrella.

Đáp án: C. to

Question 6. Wild animals are happier in their _____ state than in a zoo.

A. natural

B. stalls

C. home

D. cage

"State" đi với "natural" → natural state: trạng thái tự nhiên

Đáp án: A. natural

Question 7. Have you got _____ time for coffee?

A. the

B. some

C. a

D. an

"time" là danh từ không đếm được → dùng some trong câu hỏi mang tính gợi ý

Đáp án: B. some

Question 8. The _____ will become radiant in the moonlight.

A. island

B. sun

C. chair

D. waterfall

"Radiant in the moonlight" (rực rỡ dưới ánh trăng) phù hợp nhất với hình ảnh thiên nhiên như waterfall (thác nước).

Đáp án: D. waterfall

Question 9. The air in many cities is heavily _____ with vehicle exhaust fumes.

A. polluted

B. crowded

C. wasted

D. contained

polluted with: bị ô nhiễm bởi

Đáp án: A. polluted

Question 10. You _____ take a lot of warm clothes when you go to Sapa in winter.

A. mustn't

B. must

C. can

D. can't

Trời lạnh ở Sapa → phải mang nhiều đồ ấm

Đáp án: B. must

Question 11. *Banh cuon* is a traditional _____ of Ha Noi.

A. machine

B. system

C. cuisine

D. transport

Banh cuon là món ăn → cuisine (ẩm thực)

Đáp án: C. cuisine

Test For Unit – Grade 6

Question 12. Let's go to Cuc Phuong National Park this Sunday. "_____"

A. That's a good idea

B. I usually go there

C. I know it

D. What can I do

Phản hồi phù hợp với lời rủ rê là:

Đáp án: A. That's a good idea

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16.

ANNOUNCEMENT: AMAZING TRIP TO NATURAL WONDERS IN VIETNAM!

We (13) _____ a thrilling trip to explore some of the most amazing natural wonders of Vietnam. The journey will take you to:

 **Fansipan Mountain** – the highest peak in Indochina, often called "The Roof of Vietnam."

 **Ha Long Bay** – famous for its thousands of limestone (14) _____ and emerald waters.

 **Phong Nha Cave** – a breathtaking cave system in Quang Binh, part of a UNESCO World Heritage Site.

 **Ban Gioc Waterfall** – one of the most beautiful waterfalls in Southeast Asia, located (15) _____ Cao Bang.

 **Ly Son Island** – a special island known for its volcanic rocks, garlic fields, and crystal-clear beaches.

To enjoy this unforgettable experience, don't forget your backpack and the following (16) _____ items:

 **Sun cream**;  **Walking boots**;  **Sun hat**;  **Painkillers**;  **Torch**;  **Plasters**

 **Compass**;  **Sleeping bag**

Get ready for a diverse and unforgettable adventure across Vietnam's natural wonders!  

Question 13. A. organizing B. organize C. organizes **D. are organizing**

"We" là chủ ngữ số nhiều, và hành động đang diễn ra/được sắp xếp vào tương lai gần → dùng thì hiện tại tiếp diễn.

Đáp án: D. are organizing

Question 14. A. forests B. rainforests **C. islands** D. mountain ranges

Đặc điểm nổi bật của Vịnh Hạ Long là hàng nghìn đảo đá vôi (limestone islands)

Đáp án: C. islands

Question 15. **A. in** B. at C. on D. from

Cấu trúc "located in + địa danh" là đúng ngữ pháp

Đáp án: A. in

Question 16. **A. essential** B. special C. traditional D. diverse

Những đồ dùng cần mang theo khi đi du lịch, leo núi thường được gọi là essential items (những món đồ thiết yếu).

Đáp án: A. essential

Tạm dịch bài đọc

THÔNG BÁO: CHUYẾN ĐI TUYỆT VỜI ĐẾN NHỮNG KỲ QUAN THIÊN NHIÊN TẠI VIỆT NAM!

Chúng tôi đang tổ chức một chuyến đi đầy thú vị để khám phá một số kỳ quan thiên nhiên tuyệt vời nhất của Việt Nam. Hành trình sẽ đưa bạn đến:

Đỉnh Fansipan – đỉnh núi cao nhất Đông Dương, thường được gọi là "Nóc nhà Việt Nam".

Vịnh Hạ Long – nổi tiếng với hàng ngàn đảo đá vôi và làn nước xanh ngọc lục bảo.

Động Phong Nha – một hệ thống hang động ngoạn mục ở Quảng Bình, một phần của Di sản Thế giới được UNESCO công nhận.

Thác Bản Giốc – một trong những thác nước đẹp nhất Đông Nam Á, tọa lạc tại Cao Bằng.

Test For Unit – Grade 6

Đảo Lý Sơn – một hòn đảo đặc biệt nổi tiếng với những tảng đá núi lửa, những cánh đồng tỏi và những bãi biển trong vắt.

Đề tận hưởng trải nghiệm khó quên này, đừng quên ba lô và những vật dụng thiết yếu sau: Kem chống nắng; Giày đi bộ; Mũ chống nắng; Thuốc giảm đau; Đèn pin; Băng cá nhân; La bàn; Túi ngủ. Hãy sẵn sàng cho một chuyến phiêu lưu đa dạng và khó quên qua những kỳ quan thiên nhiên Việt Nam!

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to question 17.

Question 17.

- a. As far as I know, it is one of famous beaches in Vietnam.
- b. Some Natural Wonders of Viet Nam are amazing, but I want to visit Mui Ne in Binh Thuan province, Viet Nam.
- c. I really want to swim, play on the sand with sand skidding games and do surfing in the sea.
- d. It has the nice beach and beautiful sand dunes with different colors: white and yellow.

A. b-c-d-a.

B. b-a-d-c

C. d-a-c-b

D. d-a-b-c

Đáp án đúng: B. b - a - d - c

b: Giới thiệu mong muốn đi Mũi Né

a: Nhận định chung về sự nổi tiếng

d: Mô tả vẻ đẹp nơi đó

c: Nói mình muốn làm gì ở đó

Question 18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most suitably.

A. I love travelling in Ninh Thuan Province

B. I had a wonderful experience

C. That is so wonderful that I can forget

D. It is such a wonderful experience!

Đáp án đúng: D. — cảm thán phù hợp nhất, chốt lại đoạn văn.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each numbered blank from 19 to 24.

Newquay is small town (19) _____ the Atlantic coast in the south of England. It has got great beaches and is the (20) _____ place to surf in the UK.

In Newquay, there are lots of other things to do as (21) _____ as surfing. If you like water sports, you can go kayaking, water-skiing or coasteering. Coasteering is different because it is rock climbing, jumping into the sea and swimming in the same activity, but you (22) _____ always go with a special instructor.

If you like animals you can also visit the Blue Reef (23) _____ and see a lot of different fish and even sharks. You can also go (24) _____ on the beach or visit Newquay Zoo. Come and see for yourself.

Question 19. A. in

B. to

C. at

D. on

Cụm “on the coast” là cách dùng phổ biến trong tiếng Anh để chỉ vị trí nằm ở ven biển.

Đáp án đúng: D. on

Question 20. A. good

B. better

C. best

D. goodest

Dùng so sánh bậc nhất vì có mạo từ “the” phía trước và ngữ nghĩa cũng so sánh tốt nhất trong một phạm vi (UK).

Đáp án đúng: C. best

Question 21. A. well

B. much

C. soon

D. far

Cấu trúc “as well as” = cũng như

Đáp án đúng: A. well

Question 22. A. should

B. may

C. could

D. shall

Đây là lời khuyên, nên dùng “should”.

Đáp án đúng: A. should

Question 23. A. aquarium

B. lake

C. river

D. mountain

Test For Unit – Grade 6

Nơi có cá, kể cả cá mập → phải là aquarium (thủy cung).

Đáp án đúng: A. aquarium

Question 24. A. horse ride B. ride horse C. riding horse **D. horse riding**

Cấu trúc đúng là go + V-ing khi nói về hoạt động thể thao hoặc giải trí.

Đáp án đúng: D. horse riding

Tạm dịch bài đọc

Newquay là một thị trấn nhỏ trên bờ biển Đại Tây Dương ở miền nam nước Anh. Nơi đây có những bãi biển tuyệt đẹp và là nơi lướt sóng lý tưởng nhất Vương quốc Anh.

Ở Newquay, ngoài lướt sóng, còn có rất nhiều hoạt động khác để trải nghiệm. Nếu bạn yêu thích các môn thể thao dưới nước, bạn có thể chèo thuyền kayak, lướt ván nước hoặc lướt sóng ven biển.

Lướt sóng ven biển khác biệt ở chỗ nó bao gồm cả leo núi, nhảy xuống biển và bơi lội, nhưng bạn nên luôn đi cùng một huấn luyện viên chuyên nghiệp.

Nếu bạn yêu thích động vật, bạn cũng có thể ghé thăm thủy cung Blue Reef và chiêm ngưỡng rất nhiều loài cá khác nhau, thậm chí cả cá mập. Bạn cũng có thể cưỡi ngựa trên bãi biển hoặc ghé thăm Sở thú Newquay. Hãy đến và tự mình trải nghiệm nhé.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

Question 25. It can be quite cold at night in Da Lat, so take some warm clothes with you.

A. Take some warm clothes with you because it can be quite cold at night in Da Lat.

B. Because it can quite be cold at night in Da Lat, take some warm clothes with you.

C. It can be quite cold at night in Da Lat because take some warm clothes with you.

D. Because take some warm clothes with you, it can be quite cold at night in Da Lat.

Đáp án đúng: A → ĐÚNG, cùng nghĩa và đúng cấu trúc ngữ pháp.

B. Because it can quite be cold... → Sai vị trí của “quite”.

C. Vì mệnh đề chính và phụ bị đảo sai logic.

D. Câu sai ngữ pháp và logic.

Question 26. Their rule is wearing a swimsuit in the pool

A. You need wear a swimsuit in the pool

B. You should wear a swimsuit in the pool

C. You must wear a swimsuit in the pool

D. You may wear a swimsuit in the pool

Đáp án đúng: C. *must* → đúng nghĩa “quy định bắt buộc”.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.

Question 27. *This site/famous/ thrilling/scenery.*

A. This site is famous thrilling scenery.

B. This site is famous as thrilling scenery.

C. This site is famous for thrilling scenery.

D. This site is famous with thrilling scenery.

Đáp án đúng: C. → Đúng cấu trúc và nghĩa.

A, B, D đều sai cấu trúc hoặc giới từ.

Question 28. How / money / you / need / a tour / to Mui Ne?

A. How money you need for a tour to Mui Ne?

B. How do you need money for a tour to Mui Ne?

C. How you need much money for a tour to Mui Ne?

D. How much money do you need for a tour to Mui Ne?

Đáp án đúng: D → đúng ngữ pháp và trật tự từ.

A, B, C đều sai cấu trúc hoặc thiếu “much”, sai trật tự.

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Test For Unit – Grade 6

Question 29: What is the meaning of the sign below?

"The dining area is closed for setup. It will be open after 1 PM"

- A. The dining area only opens after 1 PM.
- B. The dining area will be closed for preparation. Please eat within 1 hour.
- C. You can eat within 1 hour while we finish preparing.
- D. The dining area is closed for setup and will open after 1 PM.**

Nội dung biển báo:

"The dining area is closed for setup. It will be open after 1 PM."

(Dịch: Khu vực ăn uống đang đóng cửa để chuẩn bị. Nó sẽ mở lại sau 1 giờ chiều.)

Đáp án đúng: D

Question 30: What is the meaning of the sign below?



shutterstock.com - 503080501

- A. You can make noise and talk loudly in this area.
- B. This area is for quiet and no loud noises are allowed.**
- C. Making noise is encouraged and allowed in this area.
- D. The area is not watched, so noise is not controlled.

(Hình biểu tượng người đang hét bị gạch chéo đỏ)

Ý nghĩa biểu tượng: Cấm làm ồn – Khu vực yên lặng.

Đáp án đúng: B

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 31 to 36.

Da Nang has a population of nearly 800,000 people. The Han River flows through the city. The city part on the east bank is the newest and more **spacious**. The city part on the west bank is more crowded. There are five bridges across the river. The Han River Bridge is the newest one now. The cost of living in Da Nang is the lowest in Central Viet Nam. Da Nang has many beaches. Among them, NonNuoc Beach is one of the beautiful beaches in the world. But walking in the street on a summer afternoon is not a good idea in Da Nang. There are not many trees so there are not many shadows. It is often very hot at noon.

Question 31. What is the main idea of the passage?

- A. Da Nang is an old and crowded city.
- B. Da Nang has many famous bridges and rivers.
- C. Da Nang is a developing city with many beautiful features.**
- D. Da Nang is the hottest city in Viet Nam.

Đoạn văn nói về: dân số, sông Hàn, bờ đông – bờ tây, cầu, chi phí sinh hoạt thấp, bãi biển đẹp, và thời tiết nóng. Nội dung bao quát nhất là mô tả một thành phố đang phát triển với nhiều điểm đặc trưng và đẹp.

Đáp án đúng: C.

Question 32. What is the population of Da Nang?

- A. Nearly 800,000 people**
- B. About 80,000 people
- C. Over 1,000,000 people
- D. Exactly 700,000 people

Thông tin từ đoạn: *"Da Nang has a population of nearly 800,000 people."*

Test For Unit – Grade 6

Đáp án đúng: A. Nearly 800,000 people

Question 33. Which of the following is NOT mentioned as a feature of Da Nang?

- A. The Han River flows through the city.
- B. It has a very high cost of living.
- C. Non Nuoc Beach is one of the most beautiful beaches in the world.
- D. There are five bridges across the river.

Đoạn văn viết "*The cost of living in Da Nang is the lowest in Central Viet Nam.*"

Đáp án đúng: B. It has a very high cost of living.

Question 34. The word "**shadow**" in the passage is **CLOSEST** in meaning to:

- A. tree
- B. light
- C. shade
- D. leaf

Câu gốc: "*...there are not many trees so there are not many shadows.*" → "shadow" ở đây ám chỉ bóng mát, thứ mà cây tạo ra để tránh nắng.

Từ gần nghĩa nhất là: C. shade

Question 35. The word "**spacious**" in the passage is **OPPOSITE** in meaning to:

- A. wide
- B. crowded
- C. open
- D. large

Câu gốc: "*The city part on the east bank is the newest and more spacious.*"

"spacious" = rộng rãi, thoáng

Từ trái nghĩa (opposite) là chật chội, đông đúc

Đáp án đúng: B. crowded

Question 36. According to the passage, why is walking on the street on a summer afternoon in Da Nang not a good idea?

- A. The streets are very noisy.
- B. There are not many beaches nearby.
- C. The bridges are too crowded.
- D. There are not many trees, so it's very hot.

Câu gốc: "*But walking in the street on a summer afternoon is not a good idea in Da Nang. There are not many trees so there are not many shadows. It is often very hot at noon.*"

Nguyên nhân: Không có nhiều cây nên không có bóng mát → Trời rất nóng.

Đáp án đúng: D. There are not many trees, so it's very hot.

Tạm dịch bài đọc

Đà Nẵng có dân số gần 800.000 người. Sông Hàn chảy qua thành phố. Khu vực thành phố ở bờ Đông là mới nhất và rộng rãi hơn. Khu vực thành phố ở bờ Tây đông đúc hơn. Có năm cây cầu bắc qua sông. Cầu Sông Hàn hiện là cầu mới nhất. Chi phí sinh hoạt ở Đà Nẵng thấp nhất miền Trung Việt Nam. Đà Nẵng có nhiều bãi biển. Trong số đó, bãi biển Non Nước là một trong những bãi biển đẹp nhất thế giới. Nhưng đi bộ trên đường phố vào một buổi chiều mùa hè ở Đà Nẵng không phải là một ý tưởng hay. Không có nhiều cây xanh nên không có nhiều bóng râm. Trời thường rất nóng vào buổi trưa.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 37 to 40.

Hanoi is a cultural and political center of Vietnam. In Hanoi, (37) _____. Hanoi is a large city now, and there are many places worth seeing. You can visit Ho Chi Minh's Mausoleum, One-Pillar Pagoda, Hoan Kiem Lake and West Lake. Besides, you can enjoy the Vietnamese food, such as grilled fish, spring rolls, steamed rolls and "pho" - (38) _____. However, I would like to recommend (39) _____ because these places attract a lot of visitors due to their magnificent caves, beautiful limestone islands and natural landscapes in Ha Long Bay and their tribal villages, nice mountain slopes and jungles streams in Sa Pa. (40) _____ and I hope you will have a nice holiday in Vietnam.

A - a special dish of Vietnam

Test For Unit – Grade 6

- B - that you should visit Ha Long Bay and Sa Pa
C - you can find ancient houses and modern buildings
D - I am looking forward to seeing you in Hanoi

Question 37 _ _ C _ _ _

Question 38 _ _ _ A _ _

Question 39 _ _ B _ _ _

Question 40 _ _ _ D _ _

Tạm dịch bài đọc

Hà Nội là trung tâm văn hóa và chính trị của Việt Nam. Tại Hà Nội, bạn có thể tìm thấy những ngôi nhà cổ kính và những tòa nhà hiện đại. Hà Nội hiện là một thành phố lớn, và có rất nhiều địa điểm đáng tham quan. Bạn có thể ghé thăm Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chùa Một Cột, Hồ Hoàn Kiếm và Hồ Tây. Bên cạnh đó, bạn có thể thưởng thức các món ăn Việt Nam, chẳng hạn như cá nướng, gỏi cuốn, nem hấp và phở - một món ăn đặc trưng của Việt Nam. Tuy nhiên, tôi muốn giới thiệu bạn đến thăm Vịnh Hạ Long và Sa Pa vì những nơi này thu hút rất nhiều du khách nhờ những hang động kỳ vĩ, những hòn đảo đá vôi tuyệt đẹp và cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp ở Vịnh Hạ Long, các làng dân tộc thiểu số, những sườn núi hùng vĩ và những dòng suối trong rừng ở Sa Pa. Tôi rất mong được gặp bạn tại Hà Nội và hy vọng bạn sẽ có một kỳ nghỉ tuyệt vời tại Việt Nam.